

## KẾT LUẬN THANH TRA

### Về việc thanh tra chuyên ngành Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Tơ

Thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTr ngày 07/12/2018 của Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thanh tra chuyên ngành Phòng GD&ĐT huyện Ba Tơ từ ngày 17/12/2018 đến ngày 19/12/2018. Đoàn Thanh tra chuyên ngành về công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện quy chế chuyên môn và sử dụng thiết bị dạy học, quy chế tuyển sinh tại Phòng GD&ĐT huyện Ba Tơ, Chánh Thanh tra Sở GD&ĐT kết luận như sau:

#### I. KHÁI QUÁT CHUNG

Huyện Ba Tơ là một huyện miền núi nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Quảng Ngãi, cách thành phố Quảng Ngãi khoảng 60 km, phía Bắc giáp các huyện Sơn Hà, Minh Long, Nghĩa Hành, phía Đông giáp huyện Đức Phổ, phía Tây giáp huyện Kon Plong tỉnh Kon Tum, phía Tây Nam giáp huyện Kbang tỉnh Gia Lai, phía Nam giáp huyện An Lão, tỉnh Bình Định; huyện Ba Tơ có 19 xã và 01 thị trấn, trong đó, có 14 xã đặc biệt khó khăn; tổng diện tích tự nhiên 113.756,11 ha.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Ba Tơ là cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND huyện Ba Tơ, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế theo Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 11/7/2018 của UBND huyện Ba Tơ, được UBND huyện giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về GD&ĐT trên địa bàn huyện; quản lý 48 đơn vị trường học trực thuộc: 20 trường mầm non, 09 trường tiểu học, 11 trường TH và THCS, 08 trường THCS.

#### II. KẾT QUẢ THANH TRA

##### 1. Tổ chức cơ sở giáo dục

##### 1.1. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Tổng số cán bộ công chức, viên chức: 12; trong đó: Lãnh đạo phòng: 02, chuyên viên: 10.

- Trình độ đào tạo: Đại học: 10; cao đẳng: 01; trung cấp: 01.

- Trình độ chính trị: Cao cấp: 02; trung cấp: 04; sơ cấp: 04.

##### 1.2. Các cơ sở giáo dục trực thuộc

##### a. Tình hình chung

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn ngành tại các trường học: 859, (trong biên chế - tính đến ngày 01/12/2018) trong đó:

+ Cán bộ quản lý (CBQL): 112; giáo viên (GV): 708; nhân viên: 39.

+ Trình độ đào tạo: Thạc sỹ: 03, đại học: 411; cao đẳng: 259; trung cấp: 186.

- Mạng lưới trường lớp: Tính đến thời điểm ngày 01/12/2018, toàn ngành có: 48 cơ sở giáo dục. Trong đó:

+ Bậc mầm non: 20 trường với 138 nhóm, lớp; 76 điểm trường; tổng số trẻ đến trường: 3.650; 02 trường đạt chuẩn quốc gia (mức độ 1).

+ Bậc tiểu học: 20 trường, trong đó: 09 trường tiểu học; 11 trường TH và THCS (kể cả 02 trường PTDT bán trú TH và THCS); 59 điểm trường; 259 lớp; tổng số học sinh: 6026; 03 trường đạt chuẩn quốc gia.

+ Bậc trung học cơ sở (THCS): 08 trường (kể cả 01 trường PTDTNT, 01 trường PTDTBT) với 123 lớp; tổng số học sinh: 3840; 04 trường đạt chuẩn quốc gia.

#### *b. Ưu điểm*

- Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý (CBQL) ngày càng được đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về đào tạo.

- Có năng lực chuyên môn đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy và quản lý; có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; hầu hết đội ngũ tận tụy với nghề, cần cù, chịu khó, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

#### *c. Nhược điểm*

Thiếu CBQL, GV, nhân viên, cụ thể: 170 CBQL, GV, nhân viên (bậc mầm non); 66 CBQL, GV, nhân viên (bậc tiểu học); 82 CBQL, GV, nhân viên (bậc THCS).

## **2. Cơ sở vật chất kỹ thuật**

### **2.1. Ưu điểm**

- Được sự quan tâm của các cấp, các ngành nên cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị dạy học trường lớp ngày được đầy đủ và hoàn thiện hơn; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định; thiết bị dạy học được sử dụng thường xuyên; số lượng máy vi tính, máy chiếu cơ bản đáp ứng một phần nhu cầu giảng dạy.

- Cơ sở vật chất tại các trường được quan tâm, đầu tư; công tác tiếp nhận, bảo quản, sử dụng các trường thực hiện tương đối tốt.

- Phòng GDĐT có đầu tư thiết bị dạy học cho các trường mầm non, tiểu học, THCS và quan tâm chỉ đạo công tác quản lý, sử dụng các thiết bị được cấp.

### **2.2. Nhược điểm**

- Cơ sở vật chất tại các trường được quan tâm, đầu tư nhưng chưa đáp ứng kịp thời với yêu cầu đổi mới hiện nay; trang thiết bị phục vụ giảng dạy, hạ tầng công nghệ thông tin, máy móc thiết bị được đầu tư nhưng đã cũ kỹ.

- Còn sử dụng 01 phòng học tạm, mượn đơn vị khác 02 phòng học (bậc học mầm non).

### **3. Về công tác phổ cập mầm non, tiểu học và THCS**

#### **3.1. Ưu điểm**

- Công tác chỉ đạo và thực hiện PCGD được địa phương và các trường duy trì và thực hiện nghiêm túc.

- 20/20 xã, thị trấn được UBND huyện công nhận duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi năm 2018.

- Huyện Ba Tơ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 và đạt xóa mù chữ mức độ 1 (tại thời điểm tháng 12/2017).

#### **3.2. Hạn chế, tồn tại và biện pháp khắc phục: Không.**

### **4. Công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia**

#### **4.1. Ưu điểm:**

Kết quả trường đạt chuẩn tại thời điểm thanh tra: Toàn huyện có 09/48 trường đạt chuẩn quốc gia (tỷ lệ 18,75%), trong đó, có 02 trường mầm non, 03 trường tiểu học, 04 trường THCS. Hàng năm, các trường đều phát huy kết quả đạt được để nâng cao chất lượng dạy học.

#### **4.2. Hạn chế, tồn tại: Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia còn thấp.**

### **5. Về công tác hướng dẫn, triển khai, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục các cấp học, bậc học; công tác đổi mới PPDH, thực hiện CT&SGK mới, công tác BDTX**

#### **5.1. Đối với bậc mầm non**

- Thực hiện nghiêm túc công tác hướng dẫn, triển khai, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục của bậc học mầm non; tiếp tục triển khai Kế hoạch tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non và học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2020, định hướng đến 2025 trên địa bàn; công tác đổi mới PPDH, thực hiện CT&SGK mới, công tác BDTX theo quy định của các cấp.

#### **5.2. Đối với bậc tiểu học**

- Thực hiện nghiêm túc công tác hướng dẫn, triển khai, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục của bậc học tiểu học.

- Thực hiện đầy đủ việc triển khai tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV theo các nội dung đã được tập huấn; thực hiện đầy đủ về BDTX, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chính trị, chuyên môn và nghiệp vụ cho CBQL, GV; tổ chức các hội thi, ngày hội cấp huyện nhằm thực hiện Nghị quyết của các cấp về đổi mới chương trình giáo dục phổ thông, quán triệt đổi mới phương pháp dạy học; tiếp tục thi đua, dạy tốt học tốt, xây dựng đội ngũ giáo viên dạy giỏi làm nòng cốt ở huyện, thực hiện mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các trường tiểu học; tổ chức sinh hoạt chuyên môn chuyên đề, kiện toàn tổ mạng lưới chuyên môn cấp huyện và hoạt động đi vào nền nếp; tổ chức sinh hoạt cụm trường, cụm thi đua theo kế hoạch.

### 5.3. Đối với bậc THCS

- Thực hiện đầy đủ công tác hướng dẫn, triển khai, tổ chức thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch giáo dục của bậc học.

- Triển khai tập huấn cho đội ngũ CBQL, GV; thực hiện đầy đủ về BDTX, bồi dưỡng nâng cao trình độ về chính trị, chuyên môn và nghiệp vụ cho CBQL, GV; chỉ đạo dạy học theo mô hình trường học mới (VNEN); tăng cường công tác chỉ đạo khắc phục tình trạng học sinh còn yếu, kém các kỹ năng đọc, viết, tính toán; tăng cường tổ chức hội thảo, hội giảng chuyên môn.

- Tăng cường thực hiện kỷ cương trong hoạt động dạy thêm, học thêm; triển khai hướng dẫn dạy học tiếng Anh các trường có cấp THCS; hướng dẫn dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới. Triển khai cuộc thi KHKT dành cho học sinh THCS, tổ chức Kỳ thi học sinh giỏi lớp 8, lớp 9.

## 6. Công tác thanh tra (phối hợp với thanh tra huyện), kiểm tra nội bộ

### 6.1. Công tác kiểm tra nội bộ

- *Ưu điểm*

+ Phòng GDĐT thành lập các đoàn kiểm tra đến các đơn vị để kiểm tra việc thực hiện các quy định của ngành, trên cơ sở đó phát huy những ưu điểm, khắc phục những tồn tại ở các đơn vị; cập nhật, lưu trữ các hồ sơ, văn bản của các cấp đầy đủ; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ; hướng dẫn công tác nội bộ trường học.

+ Các trường thực hiện các quy định của các cấp về công tác kiểm tra nội bộ.

- *Tồn tại, hạn chế*

+ Đoàn kiểm tra của Phòng GDĐT tại các trường còn đánh giá xếp loại giờ dạy của GV.

+ Một số trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ còn sai sót về lỗi kỹ thuật; có sơ kết, tổng kết công tác kiểm tra nội bộ nhưng lồng ghép trong báo cáo chung của nhà trường.

### 6.2. Công tác thanh tra phối hợp với thanh tra huyện

- *Ưu điểm:* Có sự phối hợp với Thanh tra huyện trong công tác thanh tra, kiểm tra.

- *Tồn tại, hạn chế:* Tuy có sự phối hợp với Thanh tra huyện trong công tác thanh tra hành chính nhưng chưa nhịp nhàng.

## 7. Công tác thông tin báo cáo, công tác lưu trữ hồ sơ

- *Ưu điểm:* Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ ngành và trao đổi thông tin với các phòng ban chuyên môn thuộc UBND huyện, các cơ quan liên quan đạt hiệu quả. Chấp hành nghiêm túc các quy định về thông tin, báo cáo hồ sơ.

- *Hạn chế, tồn tại:* Một số báo cáo còn chậm.

## C. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

### I. Kết luận

#### 1. Ưu điểm

- Đội ngũ nhà giáo và CBQL ngày càng được đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về đào tạo; có năng lực chuyên môn đáp ứng được nhiệm vụ giảng dạy và quản lý; có ý thức chính trị, phẩm chất đạo đức nghề nghiệp tốt; hầu hết đội ngũ tận tụy với nghề, cần cù, chịu khó, có tinh thần trách nhiệm trong công việc.

- Ngành GDĐT của huyện đã được sự quan tâm của các cấp nên cơ sở vật chất kỹ thuật, trang thiết bị dạy học của các trường ngày được đầy đủ và hoàn thiện; công tác tiếp nhận, bảo quản, sử dụng các trường thực hiện tương đối tốt; đã góp phần tích cực cho hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Phòng GDĐT đã triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, Bộ GDĐT đến các trường; công tác quản lý, chỉ đạo chuyên môn được thực hiện thường xuyên, liên tục; công tác tập huấn về chuyên môn phòng GDĐT cử GV dự tập huấn đầy đủ và có triển khai lại cho các trường trên địa bàn.

- Huyện Ba Tơ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2, đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1 và đạt xóa mù chữ mức độ 1 (tại thời điểm tháng 12/2017); 20/20 xã, thị trấn được UBND huyện công nhận duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục trẻ mầm non 5 tuổi năm 2018.

- Hàng năm, Phòng GDĐT đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, hướng dẫn các trường về công tác kiểm tra nội bộ theo quy định. .

## 2. Nhược điểm

- CBQL, giáo viên, nhân viên ở các trường mầm non, tiểu học, THCS còn thiếu, đặc biệt ở bậc học mầm non.

- Phòng GDĐT tham mưu và chỉ đạo công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia chưa triệt để, do đó, tỉ lệ trường đạt chuẩn quốc gia còn thấp.

- Tuy cơ sở vật chất tại các trường được quan tâm, đầu tư nhưng chưa đáp ứng kịp thời với yêu cầu đổi mới hiện nay; trang thiết bị phục vụ giảng dạy, hạ tầng công nghệ thông tin, máy móc thiết bị được đầu tư nhưng đã cũ kỹ; chưa có đủ phòng học tương tác nên việc khai thác sử dụng các trang thiết bị tương tác còn hạn chế.

- Phòng GDĐT chỉ đạo thường xuyên về công tác chuyên môn nhưng chưa mạnh mẽ việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; chưa triệt để trong việc nâng cao chất lượng dạy học nên vẫn còn tình trạng học sinh yếu kém về năng lực đọc, viết, tính toán ở các cấp học phổ thông; chưa tạo được những chuyển biến quan trọng trong ngành. Kinh phí đầu tư cho giáo dục vẫn còn thấp so với yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Trong công tác thanh tra hành chính, chưa phối hợp nhịp nhàng với Thanh tra huyện; xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chung chung, chưa chi tiết.

## **IV. KIẾN NGHỊ**

### **1. Đối với Trưởng phòng GDĐT huyện Ba Tơ**

- Tham mưu UBND huyện bổ nhiệm đủ CBQL, tuyển dụng đủ giáo viên, nhân viên cho các trường mầm non, tiểu học, THCS theo quy định trên địa bàn;
- Chỉ đạo hiệu trưởng các trường rà soát tất cả các tiêu chuẩn, tiêu chí trong lộ trình xây dựng và duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.
- Tăng cường công tác kiểm tra hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ; kiểm tra việc sử dụng thiết bị dạy học, quản lý tài sản các trường mầm non, tiểu học, THCS trong huyện. Chỉ đạo các trường tuyển sinh đảm bảo sĩ số trên lớp theo quy định;
- Chỉ đạo các bộ phận có liên quan, các trường xây dựng biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục; xây dựng kế hoạch tham mưu các cấp bổ sung, nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất kịp thời đảm bảo hoạt động giáo dục đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn.
- Chỉ đạo, quán triệt các bộ phận chuyên môn, hiệu trưởng các trường xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ chi tiết về thời gian, đối tượng kiểm tra, nội dung kiểm tra, tránh chồng chéo, trùng lặp.
- Tham mưu Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo về công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra của Thanh tra huyện, các cơ quan, tổ chức có liên quan đối với các hoạt động của các trường học kịp thời, tránh việc thanh tra, kiểm tra chồng chéo.

### **2. Đối với Chủ tịch UBND huyện Ba Tơ**

- Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để đầu tư các điều kiện về cơ sở vật chất, nguồn lực về con người để đảm bảo xây dựng và duy trì chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.
- Phân bổ và thực hiện chỉ tiêu biên chế cho các cơ sở giáo dục trên địa bàn đảm bảo theo quy định hiện hành.
- Chỉ đạo Thanh tra huyện, các cơ quan, tổ chức có liên quan phối hợp chặt chẽ với Phòng GDĐT huyện, tránh chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với các hoạt động của các trường học./.

#### **Nơi nhận:**

- Phòng GDĐT Ba Tơ;
- UBND huyện Ba Tơ;
- Thanh tra Bộ, tỉnh (thay b/c);
- Giám đốc (thay b/c);
- Phòng GDT&H, GDTH, GDMN;
- Văn phòng Sở (đăng tải trên CTTĐT);
- Lưu TTr.

**CHÁNH THANH TRA**



**Nguyễn Quốc Đông**